

Bản án số 05/2020/HS-ST
Ngày 10/3/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thái Văn Chấn.

Thẩm phán: Ông Phạm Tấn Tài.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hoàng Khanh;
2. Ông Huỳnh Thanh Ngọc;
3. Bà Trần Thị Lan.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:

1. Ông Nguyễn Hoàng Hải Đăng;
2. Bà Lê Ngọc Thư.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:

1. Ông Nguyễn Duy Thuấn – Kiểm sát viên;
2. Ông Hoàng Hiến – Kiểm sát viên.

Trong ngày 10 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 02/2020/TLST-HS ngày 17 tháng 01 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2020/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 02 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh An Giang, đối với bị cáo:

Nguyễn Đỗ Hùng S (H), sinh ngày 23/3/1999; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Tổ 17, khóm LC 1, phường MV, thành phố DC, tỉnh An Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Đạo Phật; Trình độ học vấn: Lớp 11/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Cha: Nguyễn Thanh T, sinh năm 1974; Mẹ: Đỗ Thị Xuân L, sinh năm 1974; Vợ: Nguyễn Thuý V, sinh năm 2000; Con: Nguyễn Hùng L, sinh năm 2017.

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 19/9/2019 đến nay.

- Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

** Người bào chữa:*

Luật sư: Ông Nguyễn Phú Đ – Văn phòng luật sư Trần Văn N, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh An Giang.(có mặt)

Địa chỉ: Số 53, đường SVN, khóm AD, phường XD, thành phố XL, tỉnh An Giang.

** Bị hại:* Ông Trần Văn E , sinh năm 1964. (đã chết)

** Đại diện hợp pháp của bị hại Trần Văn E:*

Bà Thái Thị D, sinh năm 1963.(có mặt)

Nơi cư trú: Tổ 09, khóm TM, phường MV, thành phố ĐC, tỉnh An Giang.

** Bị hại:* Ông Huỳnh Văn L, sinh năm 1977. (có mặt)

Nơi cư trú: Tổ 09, khóm TM, phường MV, thành phố ĐC, tỉnh An Giang.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Ông Nguyễn Thanh T, sinh năm 1974.(có mặt)

Nơi cư trú: Tổ 17, khóm LC 1, phường MV, thành phố ĐC, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Khoảng 18 giờ ngày 18/9/2019, Nguyễn Đỗ Hùng S rủ Lê Văn Đ đi tìm gà lấy trộm đem bán lấy tiền tiêu xài, Đ đồng ý. Đến khoảng 04 giờ ngày 19/9/2019, S điều khiển xe mô tô biển số 67E1- 305.93 chở Đ đến khu vực tổ 5, ấp BK, xã Khánh Hòa, huyện PC, tỉnh An Giang, phát hiện bên hông nhà Nguyễn Thành K có 01 bao nylon màu vàng bên trong có 01 con gà trống, nên Đ kêu S dừng xe để Đ đi vào lấy trộm. Xong, Đ ra xe cho S tiếp tục chở đến khu vực tổ 9, khóm TM, phường MV, thành phố ĐC, tỉnh An Giang, thấy phía trước nhà Trần Văn E có 03 bao nylon màu vàng bên trong có 03 con gà trống không người trông giữ, Đ kêu S dừng xe đứng bên ngoài cánh giới để Đ đi vào lấy trộm gà. Khi Đ lấy trộm được 03 con gà để trong 03 bao nylon mang ra ngoài chuẩn bị lên xe mô tô tẩu thoát thì bị ông E phát hiện tri hô và cùng với Huỳnh Văn L chạy ra ngăn cản. Đ bỏ chạy và cầm các bao đựng gà quơ qua, quơ lại xua đuổi lại ông E và L để tẩu thoát; còn S điều khiển xe mô tô bỏ chạy được khoảng 03m bị ông L đuổi kịp, nắm tay S lại làm S và xe cùng ngã xuống đường. Thấy S bị ngã, ông L chạy đến dùng tay phải đánh trúng vào vùng mặt của S 02 cái, nhưng không gây thương tích. Lúc này, S lấy cây dao bằng kim loại, dài 17cm, lưỡi dài 7,3cm (loại dao xếp) do S cất giấu trong túi quần trước đó cầm trên tay trái; còn ông L bỏ chạy về nhà nhặt khúc gỗ dài khoảng 25cm

chạy ra ngoài chuẩn bị đánh trả lại S, bị S cầm dao rượt đuổi nên L trượt chân té ngã xuống đường, S xông đến cầm dao trên tay trái đâm trúng vào đùi phải của L 01 nhát gây thương tích rồi bỏ đi. Cùng lúc, ông E xông đến đánh S, bị S cầm dao đâm trúng vào ngực trái của E 01 nhát làm E té ngã; S bỏ đi đến nơi Đ đứng kêu Đ gắn lại dây xích xe mô tô và Đ ném trả lại 04 con gà, rồi cả hai điều khiển xe về nhà Đ ở tổ 05, khóm QC 2, phường PC B, thành phố ĐC. Tại đây, S cho Đ biết đã dùng dao gây thương tích cho L, E và rửa sạch dao đem cất giấu dưới tấm nệm ngủ của Đ. Đến khoảng 08 giờ 30 phút cùng ngày, S bị bắt giữ. Riêng, ông E và L được mọi người đưa đến Bệnh viện đa khoa khu vực tỉnh An Giang (tại thành phố ĐC) cấp cứu, điều trị nhưng E đã chết, còn ông L điều trị thương tích đến ngày 20/9/2019 ra viện. Ngày 26/9/2019, S bị khởi tố, điều tra.

* Vật chứng thu giữ; xử lý vật chứng: 04 con gà; 01 cây dao xếp bằng kim loại dài 17cm; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner màu trắng, biển số 67E1 - 305.93; video ghi hình sự việc trích xuất từ camera an ninh và các đồ vật liên quan. Đã giao trả 04 con gà cho Nguyễn Thành K, Thái Thị D (vợ của).

* Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 132/KLGT-PC09 (PYTT) ngày 25/9/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang, kết luận nguyên nhân chết của Trần Văn E, sinh năm 1964:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vùng ngực trái cách đường giữa ngực 2,5cm và cách trước trên núm vú trái 6,5cm có vết thương hình khe kích thước (2 x 0,5)cm, nằm ngang, bờ mép sắc gọn, góc trong tù, góc ngoài nhọn, hướng từ trên xuống dưới.

- Bầm tụ máu dưới da vùng ngực trái tương ứng với vết thương bên ngoài.

- Thùng cơ gian sườn 4 – 5 phía trước bên trái. Đứt một phần bờ dưới cung trước xương sườn số 4 bên trái dài 01cm.

- Khoang màng phổi trái ứ nhiều máu lỏng, thủng xuyên thùy trên phổi trái dài 1,5cm.

- Thùng màng ngoài tim. Khoang màng ngoài tim có nhiều máu lỏng lẫn máu đông. Vết thủng mặt trước tâm thất phải dài 1,1cm.

2. Nguyên nhân chết: Suy tuần hoàn cấp do vết thương xuyên thủng phổi trái và thủng tim.

* Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 308/19/TgT ngày 14/10/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh An Giang, kết luận thương tích của Huỳnh Văn L, sinh năm 1977:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Sẹo mặt ngoài $\frac{1}{3}$ giữa mũi phải kích thước 02 x 0.4 cm + 7.5 x 0.3 cm, đứng dọc, sậm màu, hơi lõm, đuôi sẹo mờ, phẳng, gần tiếp màu da lành.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 02% (hai phần trăm), không gây cô tật.

* Căn cứ Kết luận giám định số 36/KLGT-PC09 (SH) ngày 04/11/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang, kết luận:

- Vết màu nâu dính thu giữ trên áo đi mưa gửi đến giám định là máu người, thuộc nhóm máu B.

- Máu của nạn nhân Trần Văn E, Huỳnh Văn L đều thuộc nhóm máu B.

* Căn cứ Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 354/KL-ĐG ngày 19/09/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Châu Đốc, kết luận:

04 con gà trống có tổng trọng lượng 10,1kg. Giá trị thành tiền 120.000đ/kg x 10,1 kg = 1.212.000 đồng.

Tại Bản Cáo trạng số 03/CT-VKSAG-P1 ngày 16/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang, đã truy tố bị cáo Nguyễn Đỗ Hùng S về các tội “Giết người” và “Cố ý gây thương tích” theo điểm n khoản 1 Điều 123 và điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Đỗ Hùng S đã khai nhận: Chiều ngày 18/9/2019, bị cáo rủ Lê Văn Đ đi tìm gà lấy trộm đem bán lấy tiền tiêu xài. Đến khoảng 04 giờ ngày 19/9/2019, bị cáo và Đ đã lấy trộm 01 bao nylon màu vàng bên trong có 01 con gà trống tại ấp BK, xã HK. Sau đó bị cáo cùng Đ đến khóm TM, phường MV, thấy trước nhà ông Trần Văn E có 03 bao nylon màu vàng bên trong có 03 con gà trống Đ vào lấy trộm nhưng bị ông E phát hiện, tri hô và cùng với L truy đuổi. Đại bỏ chạy và cầm các bao nylon chống trả, bị cáo điều khiển xe máy chạy được khoảng 03 mét thì bị ông L bắt giữ và té ngã xe, ông L đến dùng tay đánh vào mặt bị cáo 02 cái, bị cáo lấy một cây dao xếp bằng kim loại mang theo cầm trên tay trái; ông L chạy về nhà lấy đoạn cây chuối bị đánh bị cáo, bị cáo cầm dao đuổi đánh thì ông L trượt chân té, bị cáo xông đến đâm 1 nhát vào mũi phải của ông L rồi bỏ chạy. Cùng lúc này, ông E chạy đến đánh bị cáo, nên bị cáo cầm dao đâm 1 nhát trúng vào ngực trái làm ông E té ngã. Sau đó, bị cáo và Đ về nhà Đ, nói với Đ biết đã dùng đâm ông E và ông L và rửa dao sạch rồi cất dưới nệm ngủ của Đ. Bị cáo biết việc làm của bị cáo là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi xét hỏi, tranh luận, xem xét tính chất, mức độ và hậu quả từ hành vi phạm tội cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, giữ nguyên Cáo trạng như đã truy tố đối với bị cáo Nguyễn Đỗ Hùng S. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: điểm n khoản 1 Điều 123; điểm a khoản 1 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 55; Điều 47; Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Điều 584; Điều 585; Điều 586; Điều 590; Điều 591 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đỗ Hùng S từ 18 năm đến 20 năm tù, về tội “Giết người”; từ 06 tháng đến 01 năm tù, về tội “Cố ý gây thương tích”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là từ 18 năm 06 tháng đến 21 năm tù.

Buộc bị cáo Nguyễn Đỗ Hùng S phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho đại diện hợp pháp của bị hại Trần Văn E tiền chi phí mai táng và tiền thiệt hại về tổn thất tinh thần do tính mạng bị xâm với số tiền là 100.000.000 đồng.

Giao trả lại cho ông Nguyễn Thanh T 01 xe mô tô biển số 67E1-305.93.

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng khác không còn giá trị sử dụng được thu giữ trong quá trình điều tra.

Luật sư trình bày lời bào chữa cho bị cáo Nguyễn Đỗ Hùng S: Thống nhất về tội danh và khung hình phạt như Viện kiểm sát truy tố, không tranh luận. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử quan tâm xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn, hối cải; phạm tội lần đầu; thuộc thành phần lao động nghèo, hoàn cảnh gia đình khó khăn; chưa có tiền án, tiền sự; tác động gia đình khắc phục một phần hậu quả; xin lỗi gia đình người bị hại; người bị hại L và đại diện người bị hại E xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; có thể xử phạt bị cáo với mức án thấp nhất cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng và chứng cứ trong hồ sơ vụ án: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an tỉnh An Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật

Tổ tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại, đại diện người bị hại; người làm chứng và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng cũng như các chứng cứ được thu thập trong quá trình điều tra. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện và chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đều hợp pháp.

Tại phiên tòa vắng mặt một số người làm chứng không rõ lý do nhưng đã được Tòa án tổng đạt giấy triệu tập hợp lệ. Xét thấy, những người này đã có lời khai trong quá trình điều tra và sự vắng mặt của họ không gây trở ngại đến việc xét xử giải quyết vụ án. Khi cần thiết Hội đồng xét xử sẽ công bố lời khai của họ tại phiên tòa. Căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Đỗ Hùng S tại phiên tòa, hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra; lời khai của đại diện hợp pháp người bị hại Trần Văn E, bị hại Huỳnh Văn L, người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; Biên bản thu giữ vật chứng; Biên bản khám nghiệm hiện trường; Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 132/KLGT-PC09 (PYTT) ngày 25/9/2019; Kết luận giám định số 36/KLGT-PC09 (SH) ngày 04/11/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang; Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 308/19/TgT ngày 14/10/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh An Giang; thương tích để lại trên người nạn nhân. Do đó, đã có đầy đủ căn cứ để kết luận: Bị cáo Nguyễn Đỗ Hùng S đã có hành vi dùng dao (loại dao xếp) dài 17cm đâm vào ngực trái giết chết ông Trần Văn E và đâm vào đùi phải của Huỳnh Văn L gây tỷ lệ thương tích là 02%. Cho nên, hành vi của bị cáo Nguyễn Đỗ Hùng S đã phạm vào các tội “Giết người” và “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 và điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang đã truy tố bị cáo Nguyễn Đỗ Hùng S về tội danh và Điều luật như đã viện dẫn là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Đối với:

- Hành vi của Nguyễn Đỗ Hùng S và Lê Văn Đ lấy trộm 04 con gà của ông Nguyễn Thành K và ông Trần Văn E, trị giá 1.212.000 đồng là vi phạm pháp luật, nhưng trị giá tài sản chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an tỉnh An Giang, không khởi tố truy cứu trách nhiệm hình sự đối với S, Đ về hành vi “Trộm cắp tài sản” là có căn cứ và đã có Công văn đề nghị Ủy ban nhân dân phường MV, thành phố ĐC xử phạt hành chính.

- Việc Nguyễn Đỗ Hùng S giao cấu với Nguyễn Thúy V, sinh năm 2000 (sống như vợ chồng với S) khi V chưa đủ 16 tuổi và sinh con vào năm 2017, nhưng khi đó S chưa đủ 18 tuổi, nên hành vi này của S chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an tỉnh An Giang, không khởi tố đối với S về hành vi này là có căn cứ.

- Lê Văn Đ đi cùng Nguyễn Đỗ Hùng S lấy trộm gà, nhưng khi bị đuổi bắt Đ đã trả lại tài sản. Việc S tham gia đánh nhau với các ông L, ông E; Đ không tham gia và không biết S mang theo dao, sử dụng dao đâm chết ông E, gây thương tích cho ông L, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh An Giang không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Đ là có căn cứ.

[3] Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy:

Bị cáo Nguyễn Đỗ Hùng S là người trưởng thành, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là xâm phạm đến tài sản, sức khỏe, tính mạng của người khác, là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn bất chấp pháp luật, hậu quả xảy ra và cố ý thực hiện. Xuất phát từ nguyên nhân thiếu tu dưỡng rèn luyện phẩm chất đạo đức, lười biếng lao động, nhưng lại muốn có tiền tiêu xài ăn chơi trác táng mà không phải tốn nhiều công sức lao động cực nhọc, bị cáo đã rủ Đ đi tìm gà của người khác để lấy trộm bán chia nhau tiêu xài. Để thực hiện bị cáo đã lợi dụng đêm khuya, vắng người, thiếu sự quản lý tài sản của người khác, sử dụng xe mô tô chở Đ trộm được 01 con gà của ông , sau đó tiếp tục trộm 03 con gà của ông E thì bị ông E và ông L phát hiện truy đuổi. Chẳng những bị cáo không thấy được hành vi sai trái của mình, mà còn thể hiện bản chất côn đồ, hung hãn và sử dụng dao là loại hung khí nguy hiểm sắc bén đâm một nhát vào ngực trái của ông E và đâm một nhát vào đùi phải của ông L, hậu quả làm cho ông E bị tử vong, ông L bị thương tích với tỷ lệ 02 %.

Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, cùng một lúc bị cáo phạm nhiều tội; thể hiện sự hung hãn, xem thường pháp luật, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác; gây ra đau thương mất mát cho gia đình nạn nhân mà không gì có thể bù đắp được, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người biết tôn trọng pháp luật, tôn trọng quyền nhân thân của người khác, đồng thời răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên, xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải; chưa có tiền án, tiền sự; xuất thân từ thành phần nhân dân lao động nghèo; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường một phần thiệt hại và xin lỗi gia đình bị hại; người bị hại xin giảm nhẹ hình

phạt cho bị cáo. Do đó, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có cân nhắc, xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo là người trực tiếp xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của các người bị hại thì phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại. Tại phiên tòa, bà Thái Thị D đại diện hợp pháp người bị hại Trần Văn E trình bày: Sau khi bị cáo gây ra cái chết của chồng bà đến nay, bà đã nhận được 25.000.000 đồng từ phía gia đình của bị cáo, nay bà yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường tiền chi phí mai táng, tiền tổn thất tinh thần do tính mạng bị xâm phạm là 100.000.000 đồng và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Ông Huỳnh Văn L trình bày: Ông đã nhận được 10.000.000 đồng từ phía gia đình của bị cáo, không yêu cầu bồi thường gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bà D. Xét thấy, sự tự nguyện, thỏa thuận của các bên là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Do đó, bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho người bị hại Trần Văn E số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng), do bà Thái Thị D đại diện nhận.

[5] Về vật chứng:

- Tại phiên tòa ông Nguyễn Thanh T trình bày: Chiếc xe mô tô biển số 67E1-305.93 là của ông mua và đứng tên dùng làm phương tiện đi lại, việc S sử dụng vào việc phạm tội ông không hay biết, nay ông yêu cầu xin nhận lại chiếc xe này. Xét thấy, yêu cầu của ông T là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận và cần giao trả lại cho ông T sở hữu.

- Tịch thu tiêu hủy 14 loại vật chứng khác không còn giá trị sử dụng được thu giữ trong quá trình điều tra.

Các loại vật chứng trên được quản lý theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 04/02/2020 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh An Giang.

[6] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Đỗ Hùng S phải chịu án phí hình sơ thẩm. Lẽ ra bị cáo còn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật. Xét thấy, hoàn cảnh kinh tế gia đình có khó khăn, nên Hội đồng xét xử quyết định miễn án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đỗ Hùng S phạm các tội “Giết người” và “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng: điểm n khoản 1 Điều 123; điểm a khoản 1 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 55; Điều 38; Điều 47; Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Điều

584; Điều 585; Điều 586; Điều 590 và Điều 591 Bộ luật Dân sự năm 2015. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đỗ Hùng S (H) 18 (mười tám) năm tù, về tội “Giết người”; 06 (sáu) tháng tù, về tội “Cố ý gây thương tích”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 18 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/9/2019.

Buộc bị cáo Nguyễn Đỗ Hùng S phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho người bị hại Trần Văn E số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng), do bà Thái Thị D đại diện nhận.

Giao trả lại cho ông Nguyễn Thanh T 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu trắng, biển số 67E1-305.93, số máy KC26E.114276, số khung RLHKC2609GY104596, đã qua sử dụng.

Tịch thu tiêu hủy 14 loại vật chứng khác không còn giá trị sử dụng được thu giữ trong quá trình điều tra.

Các loại vật chứng trên được quản lý theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 04/02/2020 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh An Giang.

Bị cáo Nguyễn Đỗ Hùng S phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm. Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo, người bị hại, đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nhưng người phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ thì còn phải chịu lãi suất đối với số tiền chậm thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, sự tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh An Giang;
- Cục THA.DS tỉnh An Giang;
- Trại tạm giam;
- Phòng CSĐT (PC45);
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Đường sự;
- Phòng Kiểm tra nghiệp vụ và Thi hành án hình sự;
- Tòa Hình sự;
- PV 06;
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- Văn phòng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thái Văn Chấn